

Phụ lục III
KHUNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN
(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

TRƯỜNG: THCS BÌNH THANH
TỔ: KHOA HỌC TỰ NHIÊN
Họ và tên giáo viên: PHẠM THỊ KIM TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN
MÔN HỌC: TOÁN, LỚP: 7
(Áp dụng từ Năm học 2025 - 2026)
CẢ NĂM: 35 TUẦN, 140 TIẾT
HỌC KÌ I: 18 TUẦN (4 TIẾT/ TUẦN = 72 TIẾT)
HỌC KÌ II: 17 TUẦN (4 TIẾT/TUẦN = 68 TIẾT)

I. Kế hoạch dạy học
1. Phân phối chương trình

MẠCH SỐ VÀ ĐẠI SỐ					MẠCH HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG					
Tuần	Tiết	Tên bài	Thiết bị dạy học	Biểu hiện năng lực số	Tuần	Tiết	Tên bài	Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học	Biểu hiện năng lực số
HỌC KÌ I										
1	1	Bài 1: Tập hợp Q các số hữu tỉ (T1)	- MC, thước thẳng	1.1TC1a: Tiếp nhận và xử lí thông tin số. (HS sử dụng TV để tiếp nhận định nghĩa, ký hiệu và cách biểu diễn số hữu tỉ được số hóa.)	1	1	Bài 8: Góc ở vị trí đặc biệt. Tia phân giác của một góc. (T1)	- MC, thước đo góc, thước thẳng	Lớp học	
	2	Bài 1: Tập hợp Q các số hữu tỉ (T2)				2	Bài 8: Góc ở vị trí đặc biệt. Tia phân giác của một góc. (T2)			
2	3	Bài 2: Cộng, trừ, nhân, chia số hữu tỉ (T1)	- MC, thước thẳng	5.2TC1b: Tương tác và giao tiếp số. (HS sử dụng máy tính	2	3	Bài 9: Hai đường thẳng song song và dấu hiệu nhận biết (T1)	- MC, thước đo góc, thước	Lớp học	

	4	Bài 2: Cộng, trừ, nhân, chia số hữu tỉ (T2)		cầm tay cansio để phản hồi nhanh kết quả tính toán.)		4	Bài 9: Hai đường thẳng song song và dấu hiệu nhận biết (T2)	thẳng		
3	5	Luyện tập chung	MC, thước thẳng	5.2TC1b: Tương tác và giao tiếp số. (HS sử dụng máy tính cầm tay cansio để phản hồi nhanh kết quả tính toán.)	3	5	Luyện tập chung	- MC, thước đo góc, thước thẳng	Lớp học	
	6	Bài 3: Lũy thừa với số mũ tự nhiên của một số hữu tỉ (T1)				6	Bài 10: Tiên đề Euclid. Tính chất hai đường thẳng song song (T1).			
4	7	Bài 3: Lũy thừa với số mũ tự nhiên của một số hữu tỉ (T2)	MC, thước thẳng		4	7	Bài 10: Tiên đề Euclid. Tính chất hai đường thẳng song song (T2).	- MC, thước thẳng, thước đo góc, êke	Lớp học	
	8	Bài 3: Lũy thừa với số mũ tự nhiên của một số hữu tỉ (T3)				8	Bài 11: Định lý và chứng minh định lý.			
5	9	Bài 4: Thứ tự thực hiện các phép tính. Quy tắc chuyển vế. (T1)	MC, thước thẳng	5.2TC1b: Tương tác và giao tiếp số. (HS sử dụng máy tính cầm tay cansio để phản hồi nhanh kết quả tính toán.)	5	9	Luyện tập chung (T1)	- MC, thước thẳng, thước đo góc, êke	Lớp học	
	10	Bài 4: Thứ tự thực hiện các phép tính. Quy tắc chuyển vế. (T2)				10	Luyện tập chung (T2)			
6	11	Luyện tập chung	MC, thước		6	11	Bài tập cuối chương III	- MC, thước	Lớp học	

	12	Bài tập cuối chương I	thăng			12	Bài 12: Tổng các góc trong một tam giác	thăng, thước đo góc, giấy A4.		5.3.TC1a(Ứng dụng công nghệ): Dùng GeoGebra để dựng tam giác, đo đạc các góc và kiểm chứng tính chất. 2.2.TC1b Học sinh trao đổi, thảo luận bài tập, và chia sẻ bài tập nhóm qua môi trường số (nhóm chat).
7	13	Bài 5: Làm quen với số thập phân vô hạn tuần hoàn	MC, thước thăng		7	13	Bài 13: Hai tam giác bằng nhau. Trường hợp bằng nhau thứ nhất của tam giác. (T1)	- MC, thước thăng, thước đo góc, êke, compa	Lớp học	
	14	Bài 6: Số vô tỉ. Căn bậc hai số học (T1)				14	Bài 13: Hai tam giác bằng nhau. Trường hợp bằng nhau thứ nhất của tam giác. (T2)			
8	15	Bài 6: Số vô tỉ. Căn bậc hai số học (T2)	MC, thước thăng	5.2TC1c (Giải quyết vấn đề): Sử dụng máy tính cầm tay, phần mềm để tính giá trị căn bậc hai.	8	15	Luyện tập chung	- MC, thước thăng, thước đo góc	Lớp học	
	16	Ôn tập giữa HK1				16	Ôn tập giữa HK1			
9	17	Kiểm tra giữa HK1	Giấy kiểm tra		9	17	Ôn tập giữa HK1	MC, thước	Lớp học	

	18	Kiểm tra giữa HK1				18	Bài 14: Trường hợp bằng nhau thứ hai và thứ ba của tam giác. (T1)	thẳng, thước đo góc, êke		
10	19	Bài 7: Tập hợp các số thực (T1)	MC, thước thẳng		10	19	Bài 14: Trường hợp bằng nhau thứ hai và thứ ba của tam giác. (T2)	MC, thước thẳng, thước đo góc, êke	Lớp học	
	20	Bài 7: Tập hợp các số thực (T2)				20	Luyện tập chung			
11	21	Trả bài kiểm tra giữa kì I			11	21	Bài 15: Các trường hợp bằng nhau của tam giác vuông (T1)	MC, thước thẳng, thước đo góc, êke	Lớp học	
	22	Luyện tập chung (T1)								
	23	Luyện tập chung (T2)								
12	24	Bài tập cuối chương II			12	22	Bài 15: Các trường hợp bằng nhau của tam giác vuông (T2)	MC, thước thẳng, thước đo góc, êke	Lớp học	
	25	Bài 17: Thu thập và phân loại dữ liệu (T1)		3.2.TC1b (Tạo sản phẩm): Sử dụng Excel/Sheets để nhập, phân loại và sắp xếp dữ liệu.						
	26	Bài 17: Thu thập và phân loại dữ liệu (T2)		6.2TC1b (Sử dụng trí tuệ nhân tạo): Dùng công cụ AI (ví dụ: ChatGPT, Gemini; ...) để: Tạo mẫu câu hỏi khảo sát; Gợi ý cách phân loại dữ liệu.						

				2.2.TC1b Học sinh trao đổi, thảo luận bài tập, và chia sẻ bài tập nhóm qua môi trường số (nhóm chat).						
13	27	Bài 18: Biểu đồ hình quạt tròn (T1)	- MC, thước thẳng, compa.	3.2.TC1b (Tạo sản phẩm): Sử dụng Excel vẽ biểu đồ quạt tròn. 2.2.TC1b Học sinh trao đổi, thảo luận bài tập, và chia sẻ bài tập nhóm qua môi trường số (nhóm chat).	13	23	Bài 16: Tam giác cân. Đường trung trực của một đoạn thẳng. (T1)	MC, thước thẳng, thước đo góc, êke	Lớp học	
	28	Bài 18: Biểu đồ hình quạt tròn (T2)								
	29	Bài 18: Biểu đồ hình quạt tròn (T3)								
14	30	Bài 19: Biểu đồ đoạn thẳng (T1)	MC, thước thẳng		14	24	Bài 16: Tam giác cân. Đường trung trực của một đoạn thẳng. (T2)	MC, thước thẳng, thước đo góc, êke	Lớp học	
	31	Bài 19: Biểu đồ đoạn thẳng (T2)								
	32	Bài 19: Biểu đồ đoạn thẳng (T3)								
15	33	Luyện tập chung (T1)	MC, thước thẳng		15	25	Luyện tập chung (T1)	MC, thước thẳng, thước đo góc, êke	Lớp học	
	34	Luyện tập chung (T2)								
	35	Bài tập cuối chương V								
16	36	Vẽ hình đơn gian với phần mềm Geogebra	MC, thước thẳng,	5.3.TC1a(Ứng dụng công nghệ): Dùng GeoGebra để dựng	16	26	Luyện tập chung (T2)	MC, thước thẳng,	Lớp học	

			phần mềm	hình và kiểm chứng tính chất.				thước đo góc, êke		
	37	Dân số và cơ cấu dân số Việt Nam (T1)		2.2.TC1b (Hợp tác): Thảo luận, trao đổi bài tập và nộp sản phẩm ôn tập (ví dụ: file GeoGebra mô phỏng)						
	38	Dân số và cơ cấu dân số Việt Nam (T2)		1.2TC1a (Đánh giá dữ liệu, thông tin và nội dung số): HS vận dụng công cụ số (Excel/máy tính cầm tay) để xử lý, sắp xếp và tính toán dữ liệu về dân số Việt Nam, từ đó tạo bảng – biểu đồ và rút ra nhận xét về cơ cấu dân số.						
17	39	Ôn tập học kì I	MC, thước thẳng		17	27	Bài tập cuối chương IV	MC, thước thẳng, thước đo góc, êke	Lớp học	
	40	Ôn tập học kì I				28	Bài tập cuối chương IV			
18	41	Kiểm tra HK1	Giấy kiểm tra		18	29	Ôn tập học kì I	MC, thước thẳng, thước đo góc, êke	Lớp học	
	42	Kiểm tra HK1				30	Trả bài kiểm tra cuối kì 1			

HỌC KÌ 2

MẠCH SỐ VÀ ĐẠI SỐ		MẠCH HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG		
--------------------------	--	----------------------------------	--	--

Tuần	Tiết	Tên bài	Thiết bị dạy học	Biểu hiện năng lực số	Tuần	Tiết	Tên bài	Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học	Biểu hiện năng lực số
19	43	Bài 20: Tỷ lệ thức (T1)	MC, thước thẳng		19	31	Bài 31: Quan hệ giữa góc và cạnh đối diện trong một tam giác. (T1)	MC, thước thẳng, eke	Lớp học	
	44	Bài 20: Tỷ lệ thức (T2)				32	Bài 31: Quan hệ giữa góc và cạnh đối diện trong một tam giác. (T2)			
20	45	Bài 21: Tính chất dãy tỉ số bằng nhau	MC, thước thẳng		20	33	Bài 32. Quan hệ giữa đường vuông góc và đường xiên	MC, thước thẳng, eke	Lớp học	
	46	Luyện tập chung (T1)				34	Bài 33. Quan hệ giữa ba cạnh của một tam giác.			
21	47	Luyện tập chung (T2)			21	35	Luyện tập chung (T1)	MC, thước thẳng, eke	Lớp học	
	48	Bài 22: Đại lượng tỉ lệ thuận (T1)		5.2TC1b: Tương tác và giao tiếp số. (HS sử dụng máy tính cầm tay cansio để phản hồi nhanh kết quả tính toán.)		36	Luyện tập chung (T2)			
22	49	Bài 22: Đại lượng tỉ lệ thuận (T2)	MC, thước thẳng		22	37	Bài 34. Sự đồng quy của 3 đường trung tuyến trong 1 tam giác (T1)	MC, thước thẳng, eke	Lớp học	
	50	Bài 23: Đại lượng tỉ lệ nghịch (T1)		5.2TC1b: Tương tác và giao tiếp số. (HS sử dụng máy tính cầm tay cansio để phản hồi nhanh kết quả tính toán.)		38	Bài 34. Sự đồng quy của 3 đường phân giác trong 1 tam giác (T2)			
23	51	Bài 23: Đại	MC,		23	39	Bài 35. Sự đồng	MC,	Lớp học	

		lượng tỉ lệ nghịch (T2)	thước thẳng	quả tính toán.)			quy của ba đường trung trực, ba đường cao của tam giác (T1)	thước thẳng, eke		1.1TC1a (Khai thác thông tin): HS xác định được nhu cầu và biết tìm kiếm các hình ảnh, mô phỏng hoặc video phù hợp trên môi trường số nhằm khám phá tính chất đồng quy của ba đường trung trực và ba đường cao của tam giác
	52	Luyện tập chung (T1)				40	Bài 35. Sự đồng quy của ba đường trung trực, ba đường cao của tam giác (T2)			2.2TC1a (Giao tiếp và hợp tác): HS hợp tác hiệu quả thông qua các công cụ số (Padlet, Classroom) để dựng hình, chia sẻ và thảo luận, từ đó cùng rút ra kết luận về sự đồng quy của ba đường trung trực và ba đường cao.
24	53	Luyện tập chung (T2)	MC, thước thẳng		24	41	Luyện tập chung (T1)	MC, thước thẳng, eke	Lớp học	
	54	Bài tập cuối chương VI				42	Luyện tập chung (T2)			
25	55	Bài 24: Biểu	MC,		25	43	Bài tập cuối	MC,	Lớp học	

		thức đại số	thước thăng				chương IX	thước thăng, eke		
		Ôn tập giữa kì 2					44 Ôn tập giữa kì 2			
26	57	Bài 25: Đa thức một biến (T1)	MC, thước thăng		26	45	Kiểm tra giữa kì 2	Giấy kiểm tra	Lớp học	
	58	Bài 25: Đa thức một biến (T2)				46	Kiểm tra giữa kì 2			
27	59	Bài 26: Phép cộng và phép trừ đa thức một biến (T1)	MC, thước thăng		27	47	Bài 36. Hình hộp chữ nhật và hình lập phương (T1)	MC, thước thăng, eke	Lớp học	
	60	Bài 26: Phép cộng và phép trừ đa thức một biến (T2)				48	Bài 36. Hình hộp chữ nhật và hình lập phương (T2)			
28	61	Luyện tập chung (T1)	MC, thước thăng		28	49	Trả bài kiểm tra giữa kì 2	MC, thước thăng, eke	Lớp học	
	62	Luyện tập chung (T2)								
	63	Bài 27: Phép nhân đa thức một biến (T1)								
29	64	Bài 27: Phép nhân đa thức một biến (T2)	MC, thước thăng		29	50	Luyện tập	MC, thước thăng, eke	Lớp học	
	65	Bài 28: Phép chia đa thức một biến (T1)								
	66	Bài 28: Phép chia đa thức một biến (T2)								

30	67	Luyện tập chung (T1)	MC, thước thẳng		30	51	Bài 37. Hình lăng trụ đứng tam giác và hình lăng trụ đứng tứ giác (T1)	MC, thước thẳng, eke	Lớp học	
	68	Luyện tập chung (T2)								
	69	Bài tập cuối chương VII								
31	70	Bài 29: Làm quen với biến cố	MC, thước thẳng	1.2TC1a (Đánh giá dữ liệu, thông tin và nội dung số): HS sử dụng công cụ số để thu thập, xử lý và tính toán dữ liệu của các thí nghiệm ngẫu nhiên, từ đó tính xác suất thực nghiệm và so sánh với xác suất lý thuyết	31	52	Bài 37. Hình lăng trụ đứng tam giác và hình lăng trụ đứng tứ giác (T2)	MC, thước thẳng, eke	Lớp học	
	71	Bài 30: Làm quen với xác suất của biến cố (T1)								
	72	Bài 30: Làm quen với xác suất của biến cố (T2)								
32	73	Luyện tập chung	MC, thước thẳng		32	53	Bài 37. Hình lăng trụ đứng tam giác và hình lăng trụ đứng tứ giác (T3)	MC, thước thẳng, eke	Lớp học	
	74	Bài tập cuối chương VIII								
	75	Đại lượng tỉ lệ trong đời sống								
33	76	Vòng quay may mắn	MC, thước thẳng, giấy cứng, kéo, màu		33	54	Ôn tập học kì 2	MC, thước thẳng, eke	Lớp học	
	77	Hộp quà và chân đế lịch bàn của em		2.2.TC1b (Hợp tác): Thảo luận, trao đổi bài tập và nộp sản phẩm ôn tập (ví dụ: file GeoGebra mô phỏng).						
	78	Hộp quà và chân đế lịch bàn của em		3.1TC1a (Sáng tạo						

				nội dung số): Học sinh sử dụng phần mềm thiết kế (GeoGebra 3D/3Dslash) để tạo mô hình hộp quà và chân đế lịch, tự lựa chọn màu sắc – bố cục, chèn hình ảnh/chú thích.						
34	79	Ôn tập học kì 2	MC, thước thẳng		34	55	Ôn tập học kì 2	MC, thước thẳng, eke	Lớp học	
	80	Ôn tập học kì 2								
	81	Ôn tập cuối năm								
35	82	Kiểm tra học kì 2	Giấy kiểm tra		35	56	Ôn tập cuối năm	MC, thước thẳng, eke	Lớp học	
	83	Kiểm tra học kì 2								
	84	Trả bài kiểm tra học kì 2								

2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông)

STT	Chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)
1					
2					

II. Nhiệm vụ khác (nếu có): (Bồi dưỡng học sinh giỏi; Tổ chức hoạt động giáo dục...).

- Dạy bồi dưỡng học sinh giỏi khối 7.

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)

, ngày tháng năm 2025
GIÁO VIÊN BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Kim Trang